

Bản án số: 62/2026/HS-ST

Ngày: 17 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Hải Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: bà Hồ Thị Lan và ông Nguyễn Xuân Lập

- Thư ký phiên tòa: bà Bùi Kim Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026, tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Huyền T, tên gọi khác: không; sinh ngày 15 tháng 3 năm 1990, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ G, khu V, phường M, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: tổ C, khu B, phường C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T1 và bà Bùi Thị P; đã ly hôn chồng và có 02 con, con lớn sinh năm 2013; con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 20/12/2025 đến ngày 26/12/2025 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh”; có mặt.

2. Họ và tên: Vũ Thị P1, tên gọi khác: không; sinh ngày 27 tháng 8 năm 1995, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ I, khu C, phường H, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: tổ C, khu B, phường C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị Thúy H1; đã ly hôn chồng và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh) xử 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong bản án. Bị

cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 20/12/2025 đến ngày 26/12/2025 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh”; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/12/2025, Phòng C Công an tỉnh Q nhận được Đơn tố cáo ghi ngày 10/12/2025 (không có thông tin người làm đơn) về việc tại khu vực thuộc tổ C, khu B, phường C, tỉnh Quảng Ninh, có người tên Nguyễn Thị Huyền T thuê trọ tại căn nhà số A đường H nhận ghi bán số lô, số đề trái phép cho nhiều người gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến nếp sống văn minh. Đến 19 giờ 30 phút, ngày 19/12/2025, Phòng C đã tiến hành triệu tập Nguyễn Thị Huyền T để làm việc liên quan đến nội dung tố cáo. Tại Cơ quan Công an, T xin đầu thú và khai nhận hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi số lô, số đề, số ba càng với Vũ Thị P1. T tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 ProMax, màu xám, gắn 01 sim số 0906.007.461. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, P1 đến Cơ quan Công an đầu thú, khai nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề, số ba càng với T. P1 tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A15, màu xanh, gắn sim 0798.701.559. Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Huyền T và Vũ Thị P1 khai nhận phù hợp nhau thể hiện:

Nguyễn Thị Huyền T và Vũ Thị P1 là hàng xóm quen biết nhau. T làm nghề lao động tự do, do muốn kiếm thêm thu nhập nên khoảng tháng 11/2025 T nảy sinh ý định nhận ghi bán số lô, số đề trái phép cho khách. Vũ Thị P1 biết T nhận ghi số lô, số đề nên vào 18 giờ 04 phút, ngày 19/12/2025, P1 dùng điện thoại số 0798.701.559 của mình nhắn tin qua ứng dụng Zalo đến điện thoại số 0906.007.461 cho T để mua các số lô, số đề, số ba càng cụ thể như sau: P1 đánh tổng 210 điểm lô (21.850 đồng/01 điểm) = 4.588.500 đồng, gồm các số 48, 84 (mỗi số 10 điểm); 9, 90, 00, 13, 31, 99, 05, 29, 40, 04, 05, 58, 85, 44, 49, 94, 22, 77, 27, 72, 79, 97, 17, 71, 12, 21, 19, 91, 75, 57 (mỗi số 05 điểm); 15, 51, 19, 91 (mỗi số 10 điểm). Đánh tổng 1.527.000 đồng các số đề gồm: 24 (65.000 đồng), 42 (10.000 đồng); 73, 77, 22, 44, 99, 88, 57, 75, 07, 70, 15, 17, 71 (mỗi số 22.000 đồng); 10 số có đầu 7 (mỗi số 33.000 đồng); 10 số có hàng chục và hàng đơn vị giống nhau (mỗi số 33.000 đồng); 15, 51 (mỗi số 44.000 đồng); 27, 72 (mỗi số 25.000 đồng); 02, 20, 07, 70, 22, 77 (mỗi số 11.000 đồng); 89, 98 (mỗi số 33.000 đồng); 55, 56, 65, 57, 75 (mỗi số 15.000 đồng); 46, 64, 55, 66, 44 (mỗi số 11.000 đồng); 37, 73, 39, 93 (mỗi số 5.000 đồng); 27, 72, 17, 71, 07, 70 (mỗi số 11.000 đồng); 37, 73, 47, 74 (mỗi số 5.000 đồng). Đánh tổng 352.000 đồng các số ba càng, gồm: 273, 677, 522, 488, 499, 315, 844, 171, 717, 899, 615, 475, 299 (mỗi số 22.000 đồng); 2207, 270, 702, 720, 027, 072 (mỗi số

11.000 đồng).

Tổng cộng ngày 19/12/2025, P1 nhấn tin đánh bạc với T là: 4.588.500 đồng tiền số lô + 1.527.000 đồng tiền số đề + 352.000 đồng tiền số ba càng = 6.467.500 đồng (Sáu triệu bốn trăm sáu mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Kết quả P1 trúng: 65 điểm lô x 80.000 đồng = 5.200.000 đồng, gồm các số 99, 05, 05, 27, 27, 72, 79, 72, 97, 21, 75 (mỗi số 5 điểm), 15 (10 điểm); số đề 72 (69.000 đồng x 70 lần = 4.830.000 đồng); số ba càng (áp mạn) 072 (11.000 đồng x 10 lần = 110.000 đồng). Tổng số tiền P1 thắng bạc là 10.140.000 đồng.

Như vậy, trong ngày 19/12/2025, tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Thị Huyền T và Vũ Thị P1 là 6.467.500 đồng + 10.140.000 đồng = 16.607.500 đồng (Mười sáu triệu sáu trăm linh bảy nghìn năm trăm đồng). T và P1 chưa thanh toán tiền cho nhau.

Kết quả kiểm tra điện thoại của T, P1, phát hiện các tin nhắn trên ứng dụng Zalo thể hiện việc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi số lô, số đề, số ba càng, T và P1 đều xác nhận mình là người nhấn, nhận các tin nhắn mua, bán số lô, số đề, số ba càng trái phép.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Huyền T và Vũ Thị P1 khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung các tin nhắn Zalo trên điện thoại di động đã thu giữ. Về cách thức tính tiền thắng, thua: khi có kết quả xổ số kiến thiết miền B trong ngày thì sẽ đối chiếu các số người chơi đã mua; nếu người chơi mua số đề là số trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì được số tiền gấp 70 lần số tiền đã mua; nếu người chơi mua số ba càng là số trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt thì được số tiền gấp 400 lần số tiền đã mua, trường hợp người chơi đặt cược số chỉ trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì vẫn thắng tiền, số tiền thắng bằng 10 lần số tiền đặt cược (gọi là trúng áp mạn); nếu người chơi mua số lô trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải nào thì được số tiền là 80.000 đồng/01 điểm lô. Ngoài ra, T và P1 còn thỏa thuận: với số đề T khuyến mãi cho P1 27%, nghĩa là nếu đánh 100.000 đồng thì P1 chỉ phải trả 73.000 đồng; với số ba càng T khuyến mãi cho P1 35%, nghĩa là nếu đánh 100.000 đồng thì P1 chỉ phải trả 65.000 đồng. Ngoài lần đánh bạc ngày 19/12/2025, thì T và P1 còn đánh bạc nhiều lần khác dưới hình thức chơi số lô, số đề, nhưng không nhớ được cụ thể thời gian, số tiền thắng, thua; các tin nhắn đánh bạc cũng đã xóa đi hết. P1 chỉ đánh bạc với T; T ngoài đánh bạc với P1, còn nhận ghi số lô, số đề của một số người khác nhưng đã xóa hết tin nhắn nên không nhớ cụ thể số lần, số tiền đánh bạc, số tiền thanh toán. Sau khi được P1 chuyển các số lô, số đề, số ba càng thì T tự chịu thắng thua, không chuyển cho ai khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên; thừa nhận việc bị đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cáo trạng số 31/CT-VKSKV1 ngày 09/02/2026 của Viện kiểm sát nhân

dân khu vực 1 - Quảng Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Huyền T và Vũ Thị P1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự: phạt tiền sung vào ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Nguyễn Thị Huyền T từ 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) đến 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng), về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự: phạt tiền sung vào ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Vũ Thị P1 từ 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), về tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt bổ sung: đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 12 ProMax thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Huyền T; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A15 thu giữ của bị cáo Vũ Thị P1; tịch thu, tiêu hủy 02 sim điện thoại thu giữ của các bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt nhẹ nhất để các bị cáo có điều kiện sửa sai, tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị can, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: tại cơ quan điều tra và phiên tòa, các bị cáo có lời khai phù hợp nhau, phù hợp với nội dung vụ án về thời gian, địa điểm, cách thức mua, bán số lô, số đề, số ba càng, các con số lô, số đề, số ba càng đã mua, số tiền quy ước để mua mỗi con số, phù hợp với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 19/12/2025, phù hợp các tin nhắn trên ứng dụng Zalo trên máy điện thoại thu giữ của Nguyễn Thị Huyền T và Vũ Thị P1. Vì

vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: ngày 19/12/2025, tại phường C, tỉnh Quảng Ninh, thông qua các tin nhắn trên ứng dụng Zalo, Nguyễn Thị Huyền T và Vũ Thị P1 đã có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức mua, bán số lô, số đề, số ba càng với tổng số tiền đánh bạc là 16.607.500 đồng (Mười sáu triệu sáu trăm linh bảy nghìn năm trăm đồng). Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là một tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì ham lợi, muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng nên đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tính chất của đồng phạm và vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án: các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm, không có người tổ chức, không có sự phân công, câu kết chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nguyễn Thị Huyền T là người nhận đánh bạc - ghi bán số lô, số đề, số ba càng còn bị cáo Vũ Thị P1 là người đánh bạc nên bị cáo T có vai trò cao hơn bị cáo P1.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo T có nhân thân tốt; bị cáo P1 tuy năm 2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh) xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng đã được xóa án tích. Xét các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền đánh bạc không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó,

để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tính răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ:

01 điện thoại di động Iphone 12 ProMax, màu xám; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A15, màu xanh thu giữ của các bị cáo được sử dụng để nhắn tin mua, bán số lô, số đề, số ba càng với nhau, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

02 chiếc sim điện thoại không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Không truy thu số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, nộp ngân sách Nhà nước do các bị cáo chưa thanh toán cho nhau.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tại phiên tòa đề nghị áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Tòa án.

[12] Về các vấn đề khác: đối với những lần đánh bạc trước ngày 19/12/2025 của bị cáo Nguyễn Thị Huyền T và bị cáo Vũ Thị P1, quá trình điều tra, các bị cáo không nhớ cụ thể số lần, số tiền đánh bạc, số tiền thanh toán, không có tài liệu khác chứng minh nên không có căn cứ xử lý. Đối với những người khác mua số lô, số đề của bị cáo Nguyễn Thị Huyền T quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị Huyền T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Huyền T 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), nộp vào ngân sách Nhà nước.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố: bị cáo Vũ Thị P1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: bị cáo Vũ Thị P1 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng),

nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 46/2026/HSST-LCĐKNCT ngày 26/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh đối với bị cáo Nguyễn Thị Huyền T.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 47/2026/HSST-LCĐKNCT ngày 26/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh đối với bị cáo Vũ Thị P1.

4. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám của bị cáo Nguyễn Thị Huyền T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh của bị cáo Vũ Thị P1.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại của bị cáo Nguyễn Thị Huyền T và 01 sim điện thoại của bị cáo Vũ Thị P1.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 99/BB-THA/KV1 ngày 09/02/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Quảng Ninh).

5. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: các bị cáo Nguyễn Thị Huyền T và Vũ Thị P1, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hải Ninh